

Số: 10/2022/QĐCNHGT-DS

Sơn Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Trịnh Thị Hương và chị Đỗ Thị L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 4 năm 2022 về việc “Kiện đòi tài sản” của chị Trịnh Thị Hương;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh T;

+ Người bị kiện: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện S, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

* Về trách nhiệm thanh toán số tiền gốc: Chị Đỗ Thị L có trách nhiệm thanh toán cho chị Trịnh Thị H số tiền nợ gốc là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

* Về lãi suất: Chị Đỗ Thị L có trách nhiệm thanh toán cho chị Trịnh Thị H số tiền lãi là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Tổng số tiền (gốc và lãi) chị Đỗ Thị L phải thanh toán cho chị Trịnh Thị H là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

* Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Khoản tiền phải thanh toán, kể từ khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm